

HĐTL VN30 - RUNG LẮC TẠI VÙNG CẢN MẠNH

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 30/09/2019



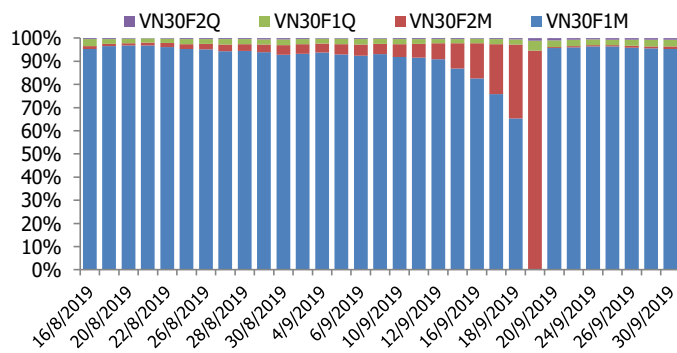
BIỂU ĐỒ VN30-VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1910	10/17/2019	17	922,10	18.921
VN30F1911	11/21/2019	52	921,80	203
VN30F1912	12/19/2019	80	921,00	596
VN30F2003	3/19/2020	171	920,00	129

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Trái ngược với sự lạc quan trong phiên sáng, thị trường giao dịch giằng co để rồi bất ngờ “đào chiều” vào giai đoạn cuối phiên và kết phiên trong sắc đỏ. VN-Index giảm 1,28 điểm (0,13%) xuống 996,56 điểm; VN30-Index giảm 0,21% xuống 922,89 điểm và chỉ có HNX-Index tăng nhẹ 0,27% lên 105,05 điểm. Các Bluechips đầu tàu như FPT, MWG, PNJ, VRE, HPG, MSN,...cùng các cổ phiếu ngân hàng VCB, BID, VPB giảm điểm đã tác động tiêu cực tới thị trường. Thanh khoản tiếp tục ở mức khá với giá trị khối lệnh 3 sàn đạt khoảng 3.600 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 50 tỷ trên toàn thị trường.

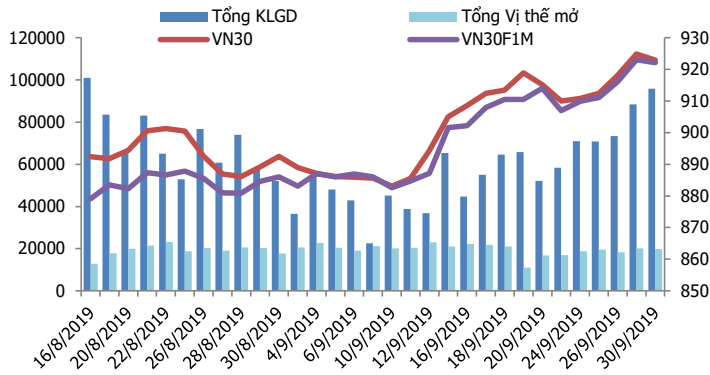
- VN30F1M tiếp tục bứt phá trong phiên giao dịch đầu tuần và có thời điểm tạo khoảng cách dương với VN30. Tuy nhiên, chỉ số đảo chiều nhanh chóng khi tiệm cận vùng cản mạnh 932-935 điểm và áp lực bán gia tăng mạnh hơn vào thời điểm VN-Index đánh mất ngưỡng 1.000 điểm. Ngắn hạn, những nhịp rung lắc xuất hiện khi chỉ số tiệm cận vùng cản là điều bình thường. Do đó, chiến lược Daytrading sẽ hấp dẫn đối với giới đầu tư. Các ngưỡng hỗ trợ tốt đối với chỉ số trong phiên tới 922-918-914 điểm, ngưỡng kháng cự tại 926-930-935 điểm.

- Về kỹ thuật, trái ngược với sự lạc quan trong phiên sáng, chỉ số VN30 giao dịch giằng co để rồi bất ngờ “đào chiều” vào giai đoạn cuối phiên và kết phiên trong sắc đỏ. VN30-Index xuất hiện mẫu hình nền với thân nhỏ và bóng mờ dài cho thấy sự thận trọng trong tâm lý nhà đầu tư. Định cũ tháng 2/2019 vẫn sẽ là ngưỡng cản tiếp theo mà chỉ số sẽ chinh phục. Ở chiều ngược lại, hỗ trợ ngắn hạn của chỉ số quanh vùng 920 điểm (tương ứng ngưỡng Fibonacci 61.8%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Biên độ dao động của các chỉ số được nới rộng trong những phiên gần đây. Do đó, chiến lược Daytrading hấp dẫn đối với giới đầu tư. Hoạt động Long/Short được cân nhắc tại các ngưỡng hỗ trợ/kháng cự của chỉ số. Các ngưỡng hỗ trợ tốt đối với chỉ số trong phiên tới 922-918-914 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 926-930-935 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Vị thế Long xem xét mở tại vùng 918-920 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 930-935 điểm, Stoploss nếu chỉ số đánh mất vùng hỗ trợ 914 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

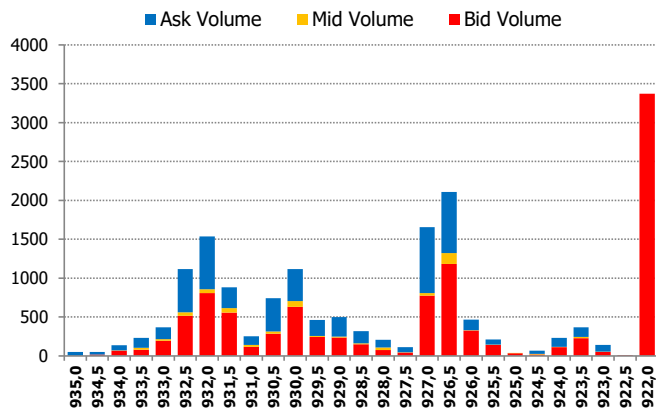
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1910	922,1	-0,10	94.594	8,5	18.921	-2
VN30F1911	921,8	0,08	282	30,6	203	26,1
VN30F1912	921,0	0,17	395	7,9	596	-1,7
VN30F2003	920,0	-0,10	548	-8,5	129	-0,8
Tổng			95.819	8,5	19.849	-1,6

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- VN30F1M tiếp tục bứt phá mạnh mẽ trong phiên giao dịch đầu tuần, nhất là thời điểm chỉ số VN-Index vượt ngưỡng 1.000 điểm. Tuy nhiên, áp lực Short tại ngưỡng cản mạnh 932-935 điểm khiến chỉ số quay đầu giảm và đóng cửa ở mức thấp nhất phiên, biên độ dao động trong phiên lên tới 14 điểm. Đóng cửa VN30F1910 giảm 0,9 điểm xuống 922,1 điểm
- Thanh khoản tiếp tục được cải thiện, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 95.819 hợp đồng tăng 8,48% so với phiên trước. Trong đó, thanh khoản tập trung phần lớn ở HẾT L tháng 10 với 94.594 hợp đồng. Đây là mức thanh khoản cao nhất trong vòng 7 tuần gần đây.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1910 là 925,40 điểm (cao hơn 3,30 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1911 là 930,58 điểm (+8,78 điểm), VN30F1912 là 934,75 điểm (+13,75 điểm) và VN30F2003 là 948,43 điểm (+28,43 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	BUY
Hỗ trợ	919-921	918-920	916-918
Kháng cự	925-927	928-930	932-935

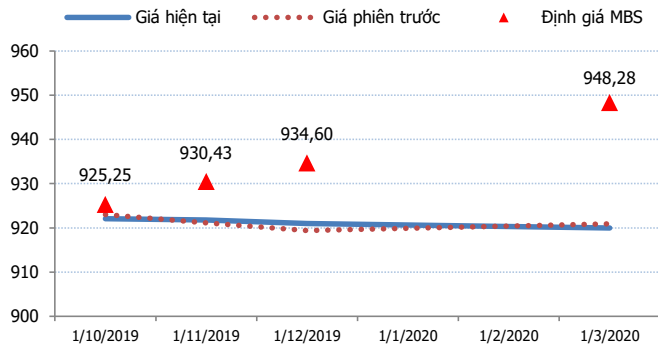
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



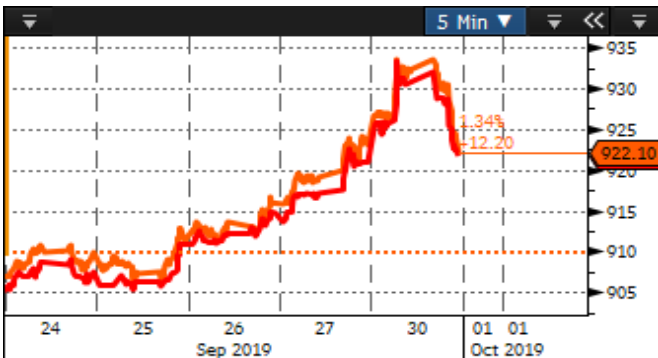
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0,3	-1,90	1,6	-1,2
VN30F1Q - VN30F1M	-1,1	-3,60	2,5	-3,84
VN30F1Q - VN30F2M	-0,8	-1,70	0,9	-2,64
VN30F2Q - VN30F1M	-2,1	-2,10	0	-3,24
VN30F2Q - VN30F2M	-1,8	-0,20	-1,6	-2,04
VN30F2Q - VN30F1Q	-1	1,50	-2,5	0,6

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



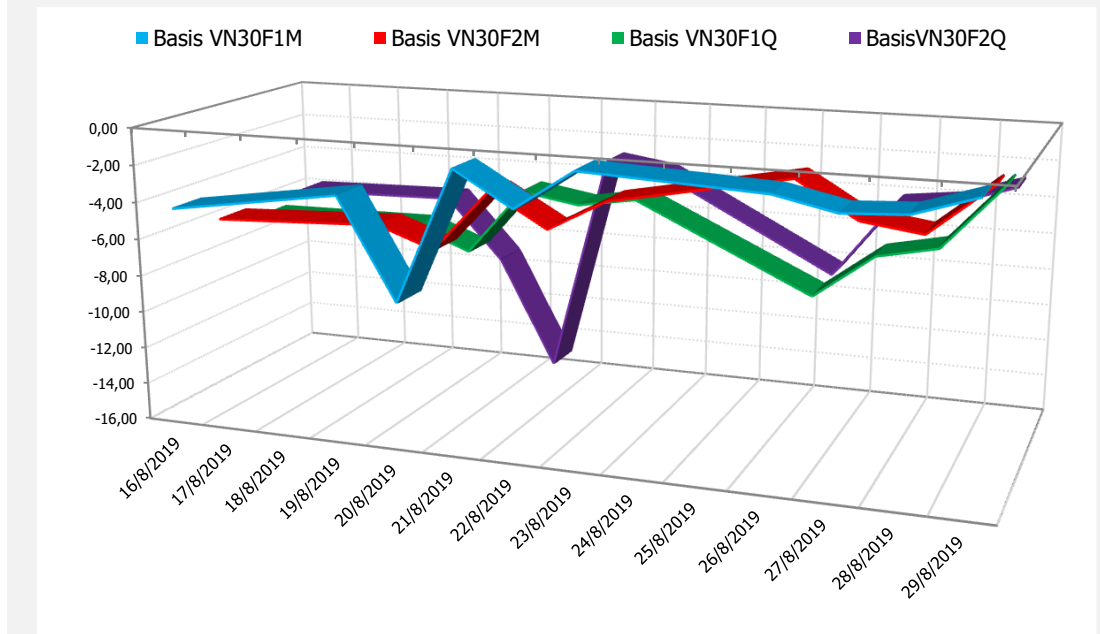
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Mặc dù có thời điểm trong phiên giao dịch, các hợp đồng tương lai tăng hơn 10 điểm, tuy nhiên đà tăng suy yếu về cuối phiên khiến cả 4 HĐTL đóng cửa thay đổi tương đối khiêm tốn so với phiên liền trước. Trong khi đó, chỉ số VN30 giảm gần 2 điểm khiến basis các hợp đồng tăng nhẹ, dù vậy, mức chênh lệch giá của HĐTL so với chỉ số cơ sở vẫn chưa thể cao hơn 0 điểm mà chỉ duy trì trong khoảng từ -2,89 đến -0,79 điểm.
- Tương tự như diễn biến basis, mức chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai trong phiên giao dịch ngày hôm nay cũng thu hẹp đáng kể, chỉ đạt khoảng -2,1 đến -0,3 điểm. Xu hướng diễn biến đồng pha, bám sát nhau của các hợp đồng có thể tiếp tục kéo dài trong các phiên giao dịch tới, trong bối cảnh thị trường chưa ghi nhận những biến động mạnh đáng kể nào.

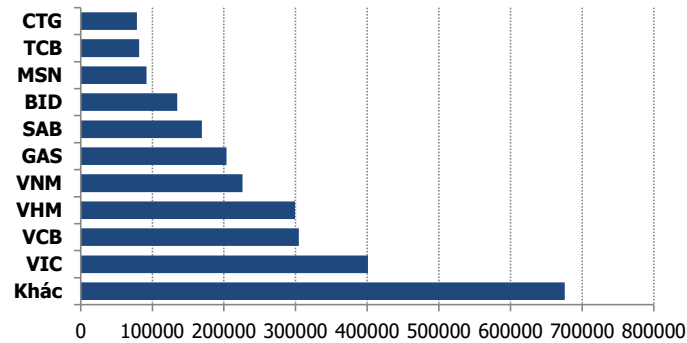
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



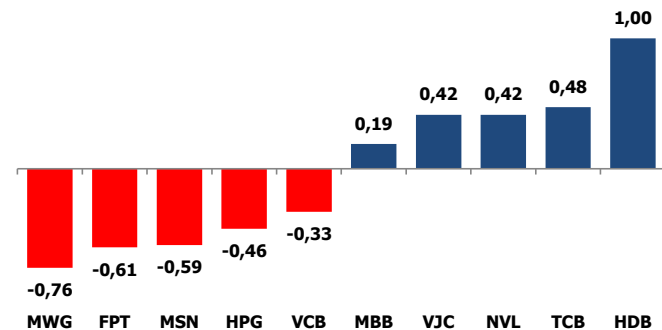
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	996,56	922,89
Thay đổi	-1,28	-1,94
%Chg	-0,13	-0,21
YTD	11,65	7,94
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3.371,45	2.665,31
P/E	17,00	14,10
P/B	2,44	2,31

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch buổi chiều khởi đầu khá thuận lợi và VN-Index vượt khá xa mốc tâm lý 1.000 điểm. Tuy vậy, áp lực bán bất ngờ tăng mạnh từ sau 14h khiến các chỉ số đảo chiều giảm điểm. Các Bluechips đầu tàu như FPT, MWG, PNJ, VRE, HPG, MSN,...cùng các cổ phiếu ngân hàng VCB, BID, VPB giảm giá đã tác động tiêu cực tới thị trường. Nỗ lực của BVH, GAS, VJC, MBB, HDB, TCB là không đủ giúp thị trường giữ vững sắc xanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 1,94 điểm (-0,21%) xuống 922,89 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 07 mã tăng/18 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 67,31 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.268 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại cũng không thực sự tích cực khi họ tiếp tục bán ròng gần 50 tỷ trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung chủ yếu vào các Bluechips như VRE (34,9 tỷ đồng), MSN (23,1 tỷ đồng), VHM (22,6 tỷ đồng), VCB (8,9 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng các mã VNM (16,8 tỷ đồng), HBC (16.3 tỷ đồng), GAS (7.55 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	996,56	(0,13)	17,00	11,65
Dow Jones	26.916,83	0,36	17,95	15,39
S&P500	2.976,74	0,50	19,58	18,74
Nikkei 225	21.901,85	0,67	15,54	9,43
Shanghai	2.905,19	(0,92)	14,10	16,49
DAX	12.428,08	0,38	20,21	17,70
Vàng	1.470,27	(0,15)		14,64
Dầu WTI	54,46	0,72		19,93

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 30/09/2019			
Đức- CPI tháng T9	-0,20%	0,10%	
Trung Quốc-Chỉ số PMI sản xuất T9	49,5	49,5	49,80
Thứ Ba - 01/10/2019			
Mỹ- Chỉ số PMI sản xuất T9	51	51	
Nhật- Chỉ số PMI sản xuất T9	48,9		
Thứ Tư - 02/10/2019			
Mỹ- Chỉ số PMI dịch vụ T9	50,9	50,90	
Mỹ- Tồn kho dầu thô hàng tuần	1400M		
Thứ Năm - 03/10/2019			
Đức- PMI hỗn hợp T9	49,1	49,1	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của quý III đầy biến động, chứng khoán Mỹ giao dịch tích cực trong bối cảnh nhà đầu tư lạc quan về các cuộc đàm phán thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc. Cụ thể, chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones tăng 96,58 điểm, tương đương 0,4%, đóng cửa ở mức 26.916,83 điểm. S&P 500 đóng cửa nhích 0,5% lên 2.976,73 điểm, trong khi Nasdaq Composite tăng 0,8% chốt phiên với 7.999,34 điểm.
- Giá dầu đi xuống, Brent có quý giảm mạnh nhất năm. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,13 USD, tương đương 1,8%, xuống 60,78 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 1,84 USD, tương đương 3,3%, xuống 54,07 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 30/9 giảm mạnh do USD tăng giá. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 24,4 USD/ounce xuống 1.471,5 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 2,2% xuống 1.472,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

MWG, FPT, MSN, HPG,...đồng loạt điều chỉnh trong phiên chiều là nguyên nhân chính khiến VN30 giảm điểm. Trong đó, MWG là cái tên nổi bật nhất khi giảm 1.900 đồng xuống 126.100 đồng và lấy đi 0,75 điểm của VN30. Về mặt kỹ thuật, MWG vẫn đang nằm trong tăng giá trung và dài hạn từ đầu T4/2019, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua nên rủi ro giảm sâu không quá lớn. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu trong ngắn hạn là vùng 120.000-122.000 đồng/CP.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu MWG
Điều chỉnh kỹ thuật



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9,91	129.700	-0,31	1,00%	115,01	-0,28	23,73	7,97
TCB	Banks	8,01	23.350	0,65	1,51%	61,684	0,48	9,27	1,45
VIC	Real Estate Investment & Services	7,64	119.800	0,00	1,34%	37,162	0,00	72,90	4,86
VPB	Banks	5,72	22.050	-0,45	2,05%	56,728	-0,24	7,38	1,42
VJC	Travel & Leisure	5,63	137.700	0,81	1,32%	67,023	0,42	13,98	5,31
MSN	Financial Services	5,54	78.500	-1,13	1,27%	44,418	-0,59	23,76	2,93
HPG	General Industrials	5,49	21.950	-0,90	1,37%	75,374	-0,46	7,95	1,37
MWG	Technology Hardware & Equipment	5,48	126.100	-1,48	2,78%	86,738	-0,76	15,98	5,36
VHM	Real Estate Investment & Services	4,75	89.300	0,00	1,24%	44,071	0,00	19,83	6,92
FPT	Fixed Line Telecommunications	4,73	57.700	-1,37	3,12%	128,818	-0,61	13,27	2,94
MBB	Banks	4,71	22.800	0,44	1,32%	147,267	0,19	7,66	1,54
VCB	Banks	3,68	82.100	-0,97	1,71%	64,226	-0,33	17,36	3,99
NVL	Real Estate Investment & Services	3,58	63.800	1,27	1,91%	18,907	0,42	17,82	2,94
HDB	Banks	2,87	27.700	3,94	5,25%	96,177	1,00	9,56	1,74
SAB	Beverages	2,81	263.600	-1,09	1,33%	2,155	-0,29	39,14	9,64
STB	Banks	2,73	10.550	-0,94	1,90%	41,483	-0,24	8,75	0,75
EIB	Banks	2,60	16.500	0,00	0,91%	0,813	0,00	38,00	1,31
VRE	General Retailers	2,20	33.100	-0,45	1,51%	71,726	-0,09	32,05	2,71
PNJ	General Retailers	2,16	80.400	-0,86	1,75%	35,368	-0,17	17,01	4,37
GAS	Oil & Gas Producers	1,54	106.300	1,24	2,38%	67,276	0,17	17,52	4,56
GMD	Industrial Transportation	1,11	27.400	-1,08	1,47%	22,853	-0,11	14,52	1,33
SSI	Financial Services	1,06	23.000	-0,86	1,96%	65,652	-0,09	11,52	1,24
BID	Banks	1,02	39.400	-2,11	3,17%	57,222	-0,20	18,84	2,47
REE	Industrial Engineering	0,98	38.150	-2,18	3,28%	58,557	-0,20	7,25	1,24
CTG	Banks	0,95	21.150	0,00	1,66%	75,538	0,00	14,39	1,10
BVH	Financial Services	0,79	74.800	2,05	3,27%	40,42	0,15	49,69	3,42
SBT	Food Producers	0,71	17.850	-0,56	0,84%	18,908	-0,04	23,74	1,52
ROS	Construction & Materials	0,68	26.400	0,00	2,13%	486,353	0,00	73,54	2,53
CTD	Construction & Materials	0,60	95.000	-0,42	3,67%	2,888	-0,02	7,02	0,90
DPM	Chemicals	0,32	13.350	-1,48	2,63%	6,682	-0,04	15,66	0,68

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn